**TUẦN 29**

**Thứ hai ngày 5 tháng 4 năm 2021**

**TRẢI NGHIỆM DƯỚI CỜ**

**I. Thành phần**: - BGH nhà trư­ờng, Toàn thể CBGV

- Học sinh toàn trường.

**II. Nội dung**:

1.Tổ chức nghi lễ chào cờ.

- Em Tâm điều khiển phần nghi lễ: Đã đến giờ chào cờ em xin kính mời các thầy cô giáo và các bạn đứng lên chỉnh lại trang phục để làm lễ chào cờ.

\* Nghiêm ! Chào cờ ! Chào.

\* Quốc ca,

Đội ca.

\* Hô đáp khẩu hiệu Đội.

“ Vì tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Vì Lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại sẵn sàng”

+ Thôi em xin kính mời các thầy cô giáo an toạ! Mời các bạn HS ngồi xuống! Mời đội trống, về vị trí!

Về dự lễ chào cờ hôm nay em xin trân trọng giới thiệu thầy giáo Nguyễn Đô hiệu trưởng nhà trường và thầy giáo Nguyễn Hữu Trãi phó hiệu trưởng cùng toàn thể các thầy cô trong toàn trường. Đề nghị chúng ta nhiệt liệt chào mừng!

***Kính thưa các thầy cô giáo!***

***Thưa toàn thể các bạn học sinh!***

Thay mặt cho Liên đội em xin nhận xét các mặt hoạt động trong tuần qua như sau:

**1.Về đạo đức:**

Nhìn chung các bạn đã có ý thức tự giác rèn luyện đạo đức và nề nếp của mình, thực hiện nội quy của lớp cũng như của trường.

**2.Về học tập:**

Ý thức thực hiện nền nếp sinh hoạt tập thể cũng như thể dục giữa giờ của các bạn tương đối tốt. Ý thức giữ vệ sinh các nhân, vệ sinh lớp học của các bạn đã có nhiều tiến bộ. Tham gia thi nghi thức cấp TX đạt giải 3.Nhưng bên cạnh đó hiện tượng đỉ học quên mang đồ dùng học tập vẫn còn ( Lâm, Gia Bảo).

**3. Về hoạt động Đội:**

Ý thức thực hiện nền nếp sinh hoạt tập thể cũng như thể dục giữa giờ của các bạn tương đối tốt. Ý thức giữ vệ sinh các nhân, vệ sinh lớp học của các bạn đã có nhiều tiến bộ.

***\* Sau đây là một số các hoạt động mà toàn liên đội ta phải thực hiện tốt trong tuần tới.***

- Đề cao ý thức tự học của mình.

- Kể chuyện Bác Hồ.

***Toán***

**ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ ( *Tiếp theo* )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng.**

*Kiến thức***:** Biết xác định phân số; biết so sánh, sắp xếp các phân số theo thứ tự.

*Kĩ năng:* HS vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2, bài 4, bài 5a.

- HS làm bài 1, bài 2 , bài 3

**2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

* **Chăm chỉ:** Hào hứng, tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao

Rèn luyện óc suy luận, phán đoán toán học; ý thức ham thích học toán

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

\* Năng lực chung:

- Năng lực Tự chủ và tự học:Tự làm được các bài tập so ánh phân số

Theo thư tự hướng dẫn.

- Năng lực giao tiếp hợp tác. Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện bài đã học.

***-*** Năng lực giải quyết vấn đề. Làm phép tính phù hợp với tình huống

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực tư duy và lập luận: Biết xác định phân số; biết so sánh, sắp xếp các phân số theo thứ tự.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2, bài 4, bài 5a.

- Năng lực mô hình hóa toán học: Áp dụng vào công thức tính phân số

- Năng lực giao tiếp toán học Thực hành tính phân số.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ…

- HS : SGK, bảng con, vở...

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kĩ thuật trình bày một phút

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, thực hành…

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS chơi trò chơi "Điền đúng, điền nhanh" : Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm    - GV nhận xét  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - Mỗi đội chơi gồm có 3 học sinh thi.  - HS dưới lớp cổ vũ cho 2 đội chơi  - HS nghe  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động thực hành:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:*  -Biết xác định phân số; biết so sánh, sắp xếp các phân số theo thứ tự.  - HS vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2, bài 4, bài 5a.  *\* Cách tiến hành:* | | |
| **Bài 1: HĐ cá nhân**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS tự làm bài  - GV nhận xét chữa bài  **Bài 2: HĐ cá nhân**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS tự làm bài, chia sẻ cách tính  - GV nhận xét , kết luận    **Bài 4: HĐ cá nhân**  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài  - Yêu cầu HS tự làm bài, chữa bài  - GV nhận xét , kết luận  **Bài 5a: HĐ cá nhân**  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài  - Yêu cầu HS tự làm bài  - GV nhận xét chữa bài  - Yêu cầu HS nhắc lại các cách so sánh phân số  **Bài tập chờ**  **Bài 3: HĐ cá nhân**  - Cho HS tự làm bài rồi chia sẻ kết quả  - GV kết luận | | - Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng  - HS quan sát băng giấy và làm bài  Phân số chỉ phần tô màu là: D .  - Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng  - HS tính và khoanh vào trước câu trả lời đúng, chia sẻ cách tính  Giải  Có 20 viên - 3 viên bi màu nâu  - 4 viên bi màu xanh  - 5 viên bi màu đỏ  - 8 viên bi màu vàng  số viên bi có màu b ) đỏ  - So sánh các phân số  - HS làm vở  - 2 HS làm bảng lớp, chia sẻ cách làm    vì nên  b ) Ta thấy cùng tử số là 5 nhưng  MS 9 > MS 8 nên  c)vì ; nên ta có    a ) Viết các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn  - HS làm bài, chữa bài, chia sẻ cách làm    vì nên các PS dược xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là  - HS nêu miệng và giải thích cách làm |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - Cho HS vận dụng làm các câu sau: Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm  ....  ....  ...  1 ... | | - HS làm bài  <  <  >  1 = |
| **4. Hoạt động sáng tạo:(**1 phút) | | |
| - Về nhà tìm thêm các bài tập tương tự để làm thêm | | - HS nghe và thực hiện |

**-------------------------------------------------------**

***Tập đọc***

**MỘT VỤ ĐẮM TÀU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. **Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng**

*-Kiến thức:* Hiểu ý nghĩa: Tình bạn đẹp của Ma-ri-ô và Giu-li-ét-ta; đức hi sinh cao thượng của Ma-ri-ô (Trả lời được các câu hỏi trong SGK).

*-Kĩ năng:*Biết đọc diễn cảm bài văn.

+ Nghe và chia sẻ với bạn về tình bạn đẹp. Đức hi sinh cao thượng của Ma-ri-ô

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

* Chăm chỉ. Hào hứng, tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao

1. **Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

\*Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ- tự hoc: Tự đọc bài, tìm hiểu đúng nội dung bài đọc.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tiếp nhận được nội dung bài học và có thái độ giao tiếp phù hợp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự tìm ra giọng đọc diễn cảm bài đọc.

**\*** Năng lực đặc thù:

-Năng lực ngôn ngữ: *:* Hiểu ý nghĩa: Tình bạn đẹp của Ma-ri-ô và Giu-li-ét-ta; đức hi sinh cao thượng của Ma-ri-ô (Trả lời được các câu hỏi trong SGK).

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK,Tranh minh hoạ trong SGK, bảng phụ…

- HS : SGK

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5 phút)** | |
| - Cho HS hát  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS ghi vở |
| **2. Hoạt động luyện đọc: (12phút)**  *\* Mục tiêu:* - Rèn đọc đúng từ , đọc đúng câu, đoạn.  - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới.  - Đọc đúng các từ khó trong bài  *\* Cách tiến hành:* | |
| - Gọi HS đọc bài.  - GV nhận xét  - Cho HS đọc nối tiếp lần 1 trong nhóm, phát hiện từ khó  - Hướng dẫn HS đọc đúng các từ ngữ Li-vơ-pun, ma-ri-ô, Giu-li-et-ta, bao lơn…  - Cho HS đọc nối tiếp lần 2.  - Gọi HS đọc chú giải.  - Cho HS luyện đọc theo nhóm.  - Gọi HS đọc nối tiếp lần 3.  - GV đọc mẫu toàn bài | - 1 HS đọc toàn bộ bài đọc.  - HS nêu cách chia bài thành 5 đoạn  + Đoạn 1: “Từ đầu … họ hàng”  + Đoạn 2: “Đêm xuống … cho bạn”  + Đoạn 3: “Cơn bão … hỗn loạn”  + Đoạn 4: “Ma-ri-ô … lên xuống”  + Đoạn 5: Còn lại.  - HS đọc nối tiếp trong nhóm lần 1  - HS luyện phát âm theo yêu cầu.  - HS đọc nối tiếp lần 2 kết hợp giải nghĩa từ.  - 1 HS đọc phần chú giải.  - HS đọc trong nhóm đôi.  - 5 HS đọc nối tiếp.  - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động tìm hiểu bài: (10 phút)**  *\* Mục tiêu:* Hiểu ý nghĩa: Tình bạn đẹp của Ma-ri-ô và Giu-li-ét-ta; đức hi sinh cao thượng của Ma-ri-ô (Trả lời được các câu hỏi trong SGK).  *\* Cách tiến hành:* | |
| - Cho HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi sau đó chia sẻ trước lớp:  + Nêu hoàn cảnh, mục đích chuyến đi của Ma- ri- ô và Giu- li- ét - ta?  + Giu- li- ét - ta chăm sóc Ma- ri- ô như thế nào khi bạn bị thương?  + Tai nạn bất ngờ xảy ra như thế nào?  + Ma- ri- ô phản ứng thế nào khi người trên xuồng muốn nhận đứa bé nhỏ hơn cậu?  + Quyết định nhường bạn đó nói lên điều gì?  + Nêu cảm nghĩ của mình về Ma- ri- ô và Giu- li- ét - ta?  + Em hãy nêu ý nghĩa của câu chuyện? | - HS thảo luận nhóm, chia sẻ trước lớp  - Bố Ma- ri-ô mới mất, em về quê sống với họ hàng . Giu- li - ét - ta trên đường về gặp bố mẹ.  - Giu- li - ét hoảng hốt, quỳ xuống lau máu, dịu dàng gỡ chiếc khăn đỏ băng vết thương.  - Cơn bão ập đến, sóng tràn phá thủng thân tàu, con tàu chao đảo, 2 em nhỏ ôm chặt cột buồm.  - Ma- ri- ô quyết định nhường bạn, em ôm ngang lưng bạn thả xuống tàu.  - Ma- ri -ô có tâm hồn cao thượng nhường sự sồng cho bạn, hy sinh bản thân vì bạn.  - HS trả lời:  + Ma-ri-ô là một bạn trai cao thượng tốt bụng, giấu nỗi bất hạnh của mình, sẵn sàng nhường sự sống cho bạn.  + Giu-li-ét-ta là một bạn gái giàu tình cảm đau đớn khi thấy bạn hy sinh cho mình  - Câu chuyện ca ngợi tình bạn giữa Ma-ri-ô và Giu - li - ét - ta, sự ân cần, dịu dàng của Giu- li- ét- ta, đức hi sinh cao thượng của cậu bé Ma- ri- ô. |
| **4. Luyện đọc diễn cảm:(8 phút)**  *\* Mục tiêu:* Đọc diễn cảm bài văn  *\* Cách tiến hành:* | |
| - Cho HS đọc tiếp nối  - HS nhận xét  - Qua tìm hiểu nộ dung, hãy cho biết : Để đọc diễn cảm bài đọc này ta cần đọc với giọng như thế nào?  - GV lưu ý thêm.  - Y/c một tốp HS đọc nối tiếp cả bài.  - GV HD mẫu cách đọc diễn cảm đoạn: *…Chiếc xuồng bơi ra xa….vĩnh biệt Ma - ri- ô!...*  Ví dụ: *Chiếc buồm nơi xa xa// Giu-li-ét- ta bàng hoàng nhìn Ma-ri-ô đang đứng lên mạn tàu, / đầu ngửng cao, / tóc bay trước gió. // Cô bật khóc nức nở, giơ tay về phía cậu. //*   * *“Vĩnh biệt Ma-ri-ô”//*   - Gọi 1 vài HS đọc trước lớp, GV sửa luôn cách đọc cho HS.  - Gọi HS thi đọc diễn cảm trước lớp.  - Hướng dẫn các HS khác lắng nghe để nhận xét.  - GV nhận xét, khen HS đọc hay và diễn cảm. | - 5 HS đọc nối tiếp.  - HS nhận xét cách đọc cho nhau.  - HS tự phát hiện cách ngắt nghỉ và cách nhấn giọng trong đoạn này.  - 1 vài HS đọc trước lớp.  - HS đọc diễn cảm trong nhóm.  - 3 HS thi đọc diễn cảm.  - HS đưa ra ý kiến nhận xét và bình chọn những bạn đọc tốt nhất. |
| **5. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)** | |
| - GV gọi HS nêu lại nội dung của bài đọc, hướng dẫn HS tự liên hệ thêm....  - GV nhận xét tiết học: tuyên dương những HS có ý thức học tập tốt.  - GV nhắc HS về nhà tự luyện đọc tiếp và chuẩn bị cho bài sau. | - 2 HS nêu lại nghĩa của câu chuyện.  - HS nghe  - HS nghe và thực hiện |
| **6. Hoạt động sáng tạo:(**1 phút) | |
| - Về nhà kể lại câu chuyện này cho mọi người trong gia đình cùng nghe. | - HS nghe và thực hiện |

**-----------------------------------------------------------------**

**CHIỀU**

***Chính tả***

**ĐẤT N­ƯỚC *(Nhớ – ghi)***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng.**

*Kiến thức:*Nhớ - ghi đúng chính tả 2 khổ thơ cuối bài *Đất nước.*

*+ Nghe bình giảng nội dung đoạn văn ghi chép lại một số ý quan về đoạn văn vừa chép.*

*Kĩ năng:* Tìm được những cụm từ chỉ huân chương, danh hiệu và

**2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

- Chăm chỉ: Cẩn thận, tỉ mỉ, yêu thích môn học

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự Nghe – ghi đúng bài chính tả

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ viết để trình bày đúng văn bản.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập. Xác định được nội dung chính và cách thức làm bài.

\* Năng lực đặc thù:

-Năng lực ngôn ngữ: Nhớ - ghi đúng chính tả 2 khổ cuối của bài *Đất nước* *.*

-Năng lực văn học: bình giảng nội dung đoạn văn ghi chép lại một số ý quan về đoạn văn vừa chép.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK,Tranh minh hoạ trong SGK, bảng phụ, bảng nhóm…

- HS : SGK, vở…

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(3 phút)** | |
| - Cho HS thi viết đúng các tên sau: Phạm Ngọc Thạch, Nam Bộ, Cửu Long, rừng tre.  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS chia thành 2 đôi chơi, mỗi đội 4 HS  Thi viết nhanh, viết đúng.  - HS nghe  - HS chuẩn bị vở |
| **2.Hoạt động chuẩn bị viết chính tả:(7 phút)**  *\*Mục tiêu:*  - HS nắm được nội dung đoạn viết và biết cách viết các từ khó.  - HS có tâm thế tốt để viết bài.  *\*Cách tiến hành****:*** | |
| - Yêu cầu 1 em đọc bài viết .  - Yêu cầu HS đọc thuộc lòng đoạn viết.  - Yêu cầu HS nêu các cụm từ ngữ dễ viết sai .  - GV hư­­­­­­­­ớng dẫn cách viết các từ ngữ  khó và danh từ riêng . | - 1 HS đọc bài viết, HS d­­­­­­­­ưới lớp đọc thầm theo  - 2 HS đọc  + rừng tre, bát ngát, phù sa, rì rầm, tiếng đất,…  - HS luyện viết tên riêng, tên địa lí nước ngoài. |
| **3. HĐ viết bài chính tả. *(15 phút)***  *\*Mục tiêu:* Nhớ - viết đúng chính tả 2 khổ thơ cuối bài *Đất nước.*  *\*Cách tiến hành:* | |
| - Yêu cầu HS viết bài  - GV nhắc nhở HS t­­­­­­­­ư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở sao cho hiệu quả cao.  - GV đọc lại bài viết  - *Bình giảng nội dung đoạn văn.* | - HS viết  - HS nghe  - HS soát lỗi chính tả.  *- Bình giảng nội dung đoạn văn ghi chép lại một số ý quan về đoạn văn vừa chép.*  *VD: Là lời của ông cha dường như vẫn còn luôn vang vọng vào trong đất trời sông núi ngày hôm nay. Nhắc nhở chúng ta hưởng cuộc sống tươi đẹp này thì phải luôn nhớ ơn, biết ơn những người đi trước, những người đã ngã xuống, những người đã hi sinh, những người đã vất vả khó nhọc để cho chúng ta có được cuộc sống ngày hôm nay.* |
| **4. HĐ chấm và nhận xét bài *(3 phút)***  *\*Mục tiêu:* Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn.  *\*Cách tiến hành:* | |
| - GV chấm 7-10 bài.  - Nhận xét bài viết của HS. | - Thu bài chấm  - HS nghe |
| **5. HĐ làm bài tập: *(8 phút)***  *\* Mục tiêu:* Tìm được những cụm từ chỉ huân chương, danh hiệu và giải thưởng trong BT2, BT3 và nắm được cách viết hoa những cụm từ đó.  *\* Cách tiến hành:* | |
| **Bài tập 2: HĐ cá nhân**  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS tự dùng bút chì gạch dưới các từ chỉ huân ch­­ương, huy chư­­ơng, danh hiệu, giải thư­­ởng.  - GV nhận xét chốt lại lời giải đúng và yêu cầu HS viết lại các danh từ riêng đó.  **Bài tập 3: HĐ cá nhân**  - Một HS đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS đọc thầm đoạn văn và làm bài.  - GV nhận xét chữa bài. | - Cả lớp theo dõi  - HS tự làm bài vào vở, 1 HS làm bài bảng lớp, chia sẻ kết quả  a. Các cụm từ :  Chỉ huân chư­­ơng:  *Huân ch­ương Kháng chiến,*  *Huân chư­ơng Lao động.*  Chỉ danh hiệu: *Anh hùng Lao động.*  Chỉ giải th­­ưởng: *Giải thưởng Hồ Chí Minh.*  - Mỗi cụm từ trên đều gồm 2 bộ phận nên khi viết phải viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên này.  - HS đọc  - HS làm bài vào vở.  - 1 HS lên làm bài bảng lớp, chia sẻ kết quả  *Anh hùng/ Lực l­ượng vũ trang nhân dân.*  *Bà mẹ/ Việt Nam/ Anh hùng.* |
| **6. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | |
| - Về nhà chia sẻ với mọi người cách viết các từ chỉ huân chương, danh hiệu, giải thưởng. | - HS nghe và thực hiện |
| **7. Hoạt động sáng tạo**:(1 phút) | |
| - Về nhà luyện viết thêm các cụm từ chỉ huân chương, danh hiệu, giải thưởng. | - HS nghe và thực hiện |

**-------------------------------------------------------------------**

***Kể chuyện***

**LỚP TRƯỞNG LỚP TÔI**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng.**

*Kiến thức***:** Hiểu và biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.

*Kĩ năng:* - Kể được từng đoạn câu chuyện và bước đầu kể được toàn bộ câu chuyện theo lời một nhân vật.

- HS (M3,4) kể được toàn bộ câu chuyện theo lời của một nhân vật (BT2).

**2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

Trách nhiệm: HS có tinh thần đoàn kết. Lắng nghe và nhận xét bạn kể.

Chăm chỉ: HS hoàn thành được các nội dung yêu cầu bài học.

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học Tự kể được một đoạn, hay cả câu chuyện

- Năng lực giao tiếp và hợp tác. Hợp tác tốt với bạn dể câu chuyện.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Biết tự tìm tìm cho mình ý tưởng để kể

về tính cách của từng nhân vật.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực ngôn ngữ: Kể được từng đoạn câu chuyện và bước đầu kể được toàn bộ câu chuyện theo lời một nhân vật. HS (M3,4) kể được toàn bộ câu chuyện theo lời của một nhân vật (BT2).

- Năng lực văn học:Cảm nhận về tính cách của các nhân vật trong câu chuyện.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK,Tranh minh hoạ trong SGK, bảng phụ…

- HS : SGK

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(3 phút)** | | |
| - Cho HS hát  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | | - HS hát  - HS ghi vở |
| **2. HĐ nghe kể *(10 phút)***  *\*Mục tiêu:* HS chăm chú lắng nghe, ghi nhớ câu chuyện  *\*Cách tiến hành:* | | |
| -Giáo viên kể chuyện (2 hoặc 3 lần).  + Giáo viên kể lần 1.  + Giáo viên kể lần 2 vừa kể vừa chỉ vào tranh minh hoạ phóng to treo trên bảng lớp.  - Sau lần kể 1.  + Giáo viên mở bảng phụ giới thiệu tên các nhân vật trong câu chuyện (3 học sinh nam: nhân vật “tôi”, Lâm “voi”, Quốc “lém” và lớp trưởng nữ là Vân), giải nghĩa một số từ khó (*hớt hải, xốc vác, củ mỉ cù mì …*). Cũng có thể vừa kể lần 2 vừa kết hợp giải nghĩa từ. | | - Học sinh nghe.  - Học sinh nghe giáo viên kể – quan sát từng tranh minh hoạ. |
| ***3*. Hoạt động thực hành kể chuyện(15 phút)**  *\* Mục tiêu:*  - Kể được từng đoạn câu chuyện và bước đầu kể được toàn bộ câu chuyện theo lời một nhân vật.  - HS (M3,4) kể được toàn bộ câu chuyện theo lời của một nhân vật (BT2).  *\* Cách tiến hành:* | | |
| ❖ Hướng dẫn học sinh kể chuyện.  **a) Yêu cầu 1:** (Dựa vào lời kể của thầy, cô và tranh minh hoạ, kể lại từng đoạn câu chuyện).  - Giáo viên nhắc học sinh cần kể những nội dung cơ bản của từng đoạn theo tranh, kể bằng lời của mình.  - Giáo viên nhận xét  **b) Yêu cầu 2:** (Kể lại câu chuyện theo lời của một nhân vật).  - Giáo viên nêu yêu cầu của bài, nói với học sinh: Truyện có 4 nhân vật: nhân vật “tôi”, Lâm “voi”. Quốc “lém”, Vân. Kể lại câu chuyện theo lời một nhân vật là nhập vai kể chuyện theo cách nhìn, cách nghĩ của nhân vật. Nhân vật “tôi” đã nhập vai nên các em chỉ chọn nhập vai 1 trong 3 nhân vật còn lại: Quốc, Lâm hoặc Vân.   * Giáo viên chỉ định mỗi nhóm 1 học sinh thi kể lại câu chuyện theo lời nhân vật. * Giáo viên tính điểm thi đua, bình chọn người kể chuyện nhập vai hay nhất. | | - 1 học sinh đọc yêu cầu của bài.  - Từng cặp học sinh trao đổi, kể lại từng đoạn câu chuyện.  - Từng tốp 5 học sinh (đại diện 5 nhóm) tiếp nối nhau thi kể 5 đoạn câu chuyện theo tranh trước lớp – kể 2, 3 vòng.  - 3, 4 học sinh nói tên nhân vật em chọn nhập vai.   * Học sinh kể chuyện trong nhóm. * Cả nhóm bổ sung, góp ý cho bạn. * Học sinh thi kể chuyện trước lớp. * Cả lớp nhận xét. * 1 học sinh đọc yêu cầu 3 trong SGK. * Học sinh phát biểu ý kiến, trao đổi, tranh luận. |
| **4. HĐ tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện: *(7 phút)***  *\* Mục tiêu*: Hiểu và biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.  *\*Cách tiến hành:* | | |
| - Thảo luận về ý nghĩa của câu chuyện và bài học mỗi em tự rút ra cho mình sau khi nghe chuyện).  - Giáo viên giúp học sinh có ý kiến đúng đắn. | - Học sinh phát biểu ý kiến, trao đổi, tranh luận. | |
| **5. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** |  | |
| - Qua câu chuyện trên, em có suy nghĩ gì về vai trò của người phụ nữ trong xã hội hiện nay ? | - HS nêu | |
| **6. Hoạt động sáng tạo**:(1 phút) | | |
| - Về nhà kể lại câu chuyện này cho mọi người cùng nghe. | - HS nghe và thực hiện | |

**------------------------------------------------------**

***Đạo đức***

**EM TÌM HIỂU VỀ LIÊN HỢP QUỐC (GIẢM TẢI TÙY TRƯỜNG CHỌN*)***

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**
2. **Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng**

*Kiến thức:* Có hiểu biết ban đầu, đơn giản về tổ chức Liên Hợp Quốc và quan hệ của nước ta với tổ chức quốc tế này.

*Kĩ năng:* Kể được một số việc làm của các cơ quan Liên Hợp Quốc ở Việt Nam.

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

Trách nhiệm. Yêu hòa bình, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ hòa bình phù hợp

Yêu nước: kính trọng và biết ơn những người có công với đất nước.

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

**\*NLC**

Năng lực tự học. Có ý thức tổng kết và trình bày được những điều đã học.

Năng lực giao tiếp hợp tác. Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Tìm hiểu một số hoạt động của LHQ trong lĩnh vực BVMT ở VN và trên thế giới.

**\*NLĐT.**

-Năng lực phát triển bản thân. Có hiểu biết ban đầu, đơn giản về tổ chức Liên Hợp Quốc và quan hệ của nước ta với tổ chức quốc tế này.

-Năng lực điều chính hành vi. Kể được một số việc làm của các cơ quan Liên Hợp Quốc ở Việt Nam.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV:+ Tranh ảnh, bài báo về hoạt động của Liên Hợp Quốc và các cơ quan.

+ Thông tin tham khảo phục lục trang 71.

- HS :Vở

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS hát  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28phút)**  *\* Mục tiêu:*  - Có hiểu biết ban đầu, đơn giản về tổ chức Liên Hợp Quốc và quan hệ của nước ta với tổ chức quốc tế này.  - Kể được một số việc làm của các cơ quan Liên Hợp Quốc ở Việt Nam.  *\* Cách tiến hành:* | | |
| ***Hoạt động 1:*** *Trò chơi phóng viên*  - GV cho HS thảo luận nhóm chơi trò chơi phóng viên.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  ***Hoạt động 2:*** *Học sinh làm bài tập 5/ SGK.*  - Em cần làm gì để thể hiện sự tôn trọng tổ chức LHQ?  - GV nhận xét.  ***Hoạt động 3:*** *Triển lãm tranh, ảnh, băng hình …về các hoạt động của LHQ mà giáo viên và học sinh sưu tầm được.*  - GV hướng dẫn HS trưng bày tranh, bài báo… về LHQ  - HD cả lớp xem tranh, nghe giới thiệu và trao đổi những hiểu biết về tổ chức Liên hợp Quốc.  - GV khen các nhóm sưu tầm được nhiều tranh và giới thiệu hay. | | - HS thảo luận nhóm chơi trò chơi phóng viên.  - 1 số học sinh thay nhau đóng vai phóng viên (báo Nhi Đồng, KQĐ …) và tiến hành phỏng vấn các bạn trong lớp về các vấn đề có liên quan đến LHQ. Ví dụ:  + LHQ được thành lập khi nào?  + Trụ sở LHQ đóng ở đâu.  + VN đã trở thành thành viên của LHQ khi nào?  + Hãy kể tên 1 việc mà LHQ đã làm cho trẻ em?  + Hãy kể 1 hoạt động của cơ quan LHQ ở VN hoặc ở địa phương mà bạn biết?  - Đại diện các nhóm lên trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung thêm.  - HS suy nghĩ nhanh và mỗi em nêu 1 việc cần làm.  - Học sinh dán tranh ảnh… sưu tầm được.  - Đại diện nhóm thuyết trình về tranh, ảnh… nhóm sưu tầm.  - HS nhận xét. |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - Tìm hiểu thêm về các cơ quan, tổ chức của LHQ ở Việt Nam | | - HS nghe và thực hiện |
| **4. Hoạt động sáng tạo**:(1 phút) | | |
| - Tìm hiểu một số hoạt động của LHQ trong lĩnh vực BVMT ở VN và trên thế giới. | | - HS nghe và thực hiện |

**---------------------------------------------------------**

**Thứ ba ngày 6 tháng 4 năm 2021**

***Toán***

**ÔN TẬP VỀ SỐ THẬP PHÂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng.**

*Kiến thức***:** Biết cách đọc, viết số thập phân và so sánh các số thập phân.

*Kĩ năng:* HS vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2, bài 4a, bài 5.

**2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

* **Chăm chỉ:** Hào hứng, tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

\* Năng lực chung:

- Năng lực Tự chủ và tự học:Tự làm được các bài tập ở nhà và ở lớp theo hướng dẫn.

- Năng lực giao tiếp hợp tác. Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện bài đã học và trò chơi

***-*** Năng lực giải quyết vấn đề. Được phép tính phù hợp với tình huống, biết tham gia trò chơi.

\* Năng lực đặc thù:

giải quyết vấn đề toán học : Nhận biết được vấn đề toán học và nêu được cách đọc, viết số thập phân và so sánh các số thập phân.

NL tư duy và lập luận toán học: Biết quan sát, tìmkiếm sự tương đồng và khác biệt trong những tình huống quen thuộc.

NL giao tiếp toán học: trao đổi với bạn về một số kiến thức làm bài 1, bài 2, bài 4a, bài 5.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ…

- HS : SGK, bảng con...

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS chơi trò chơi "Truyền điện" với nội dung như sau:  *Một bạn nêu một số thập phân bất kì, gọi bạn khác bạn đó phải nêu được một số thập phân khác lớn hơn số thập phân đó.*  - GV nhận xét trò chơi  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS chơi trò chơi  - HS nghe  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động thực hành:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:*  - Biết cách đọc, viết số thập phân và so sánh các số thập phân.  - HS vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2, bài 4a, bài 5.  *\* Cách tiến hành:* | | |
| **Bài 1: HĐ cá nhân**  - GV gọi HS đọc yêu cầu của bài  - Yêu cầu HS làm  - Trình bày kết quả  - GV nhận xét chữa bài  **Bài 2: HĐ cá nhân**  - GV gọi HS đọc đề bài  - Yêu cầu HS làm  - GV nhận xét chữa bài  **Bài 4a: HĐ cá nhân**  - GV gọi HS đọc yêu cầu của bài  - Yêu cầu HS làm bài  - GV nhận xét chữa bài.Yêu cầuHS nêu cách viết phân số thập phân dưới dạng số thập phân.  - Nêu nhận xét về số chữ số 0 trong mẫu số của phân số thập phân và số chữ số của phần thập phân viết đ­ược.  **Bài 5: HĐ cặp đôi**  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài  + Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì ?  - Yêu cầu HS làm bài, chia sẻ kết quả  - GV nhận xét  **Bài tập chờ**  **Bài 3: HĐ cá nhân**  - Cho HS tự làm bài rồi chia sẻ kết quả  - GV kết luận | | - HS đọc yêu cầu bài  - HS làm miệng. Đọc số thập phân; nêu phần nguyên, phần thập phân và giá trị theo vị trí của mỗi chữ số trong số đó.  - HS tiếp nối nhau trình bày  - Viết số thập phân có:  - Cả lớp làm vào vở  - 1 HS lên bảng làm bài, chia sẻ kết quả  a. 8,65 b. 72,493 c. 0,04  - Viết các số sau dưới dạng số thập phân  - Cả lớp làm vào vở.  - Cho 1 HS lên bảng làm bài, chia sẻ kết quả, cách làm  a. = 0,3  = 4,25 = 2,002  - HS đọc, chia sẻ yêu cầu  + Bài tập yêu cầu chúng ta so sánh các số thập phân.  - Cả lớp làm vào vở  - GV gọi HS lên bảng làm bài, chia sẻ kết quả:  78,6 **>**  78,59 28,300 **=** 28,3  9,478 < 9,48 0,916 **>**  0,906  - HS làm bài rồi báo cáo kết quả  - Kết quả như sau:  74,60 ; 284,43 ;401,25 ; 104,00 |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - Nêu giá trị của các hàng của những số thập phân sau: 28,024; 145,36; 56,73 | | - HS nêu |
| **4. Hoạt động sáng tạo**:(1 phút) | | |
| - Về nhà tự viết các số thập phân và phân tích cấu tạo của các số đó. | | - HS nghe và thực hiện |

**---------------------------------------------------------------**

***Luyện từ và câu***

**ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU**

**( Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. **Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng**

*Kiến thức:* - Tìm được các dấu chấm, chấm hỏi, chấm than trong mẩu chuyện (BT1)

- Đặt đúng các dấu chấm và viết hoa những từ đầu câu, sau dấu chấm (BT2)

- Sửa được dấu câu cho đúng (BT3).

*Kĩ năng:* Vận dụng các kiến thức về dấu chấm, dấu hỏi, dấu chấm than để làm các bài tập theo yêu cầu.

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

Chăm chỉ:  HS hoàn thành được các nội dung yêu cầu bài học.

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

**\*NLC**

- Năng lực tự chủ và tự học: Học sinh hoàn thành bài tập, thực hành những việc làm cụ thể thể hiện đúng nội dung dấu câu.

Năng lực giao tiếp hợp tác: HS biết quan sát và thảo luận nhóm đôi để tìm những viêc làm cụ thể

**\*NLĐT**

Năng lực ngôn ngữ: Tìm được các dấu chấm, chấm hỏi, chấm than trong mẩu chuyện (BT1)

- Đặt đúng các dấu chấm và viết hoa những từ đầu câu, sau dấu chấm (BT2)

- Sửa được dấu câu cho đúng (BT3).

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ…

- HS : SGK

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS hát  - GV nhận xét kết quả bài kiểm tra định kì giữa kì II.  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS nghe  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động thực hành:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:*  - Tìm được các dấu chấm, chấm hỏi, chấm than trong mẩu chuyện (BT1)  - Đặt đúng các dấu chấm và viết hoa những từ đầu câu, sau dấu chấm (BT2)  - Sửa được dấu câu cho đúng (BT3).  *\* Cách tiến hành:* | | |
| **Bài 1: HĐ nhóm**  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài  - Các nhóm đọc mẩu chuyện vui và thảo luận làm bài  - GV có thể nhắc nhở HS muốn tìm đúng 3 loại dấu câu này, các em cần nhớ các loại dấu câu này đều đư­­ợc đặt ở cuối câu.  - GV chốt lại câu trả lời đúng.  **Bài tập 2: HĐ cá nhân**  - HS đọc nội dung bài 2  - Cả lớp đọc thầm nội dung bài *Thiên đ­­ường của phụ nữ* trả lời câu hỏi  - GV hư­­­ớng dẫn HS đọc thầm bài để phát hiện tập hợp từ nào diễn tả một ý trọn vẹn, hoàn chỉnh thì đó là câu.  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV nhận xét , kết luận  **Bài tập 3: HĐ cá nhân**  - HS đọc nội dung bài tập .  - Cả lớp đọc thầm mẩu chuyện vui*Tỉ số ch­ưa được mở.*  - GV giúp HS nắm kĩ câu hỏi, câu cảm, câu khiến hay câu cảm.  - Tổ chức cho HS tự làm vào vở  - GV và HS cùng chữa bài chốt lại lời giải đúng .  - Em hiểu câu trả lời của Hùng trong mẩu chuyện vui *Tỉ số ch­­ưa đ­ược mở* nh­ư thế nào? | | - 2 HS đọc, phân tích yêu cầu  - Lớp đọc thầm SGK.  - Các nhóm suy nghĩ và làm bài  - Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp  + Dấu chấm đặt cuối các câu 1, 2, 9 dùng để kết thúc các câu kể.  + Dấu chấm hỏi đặt ở cuối câu 7, 11 dùng để kết thúc các câu hỏi.  + Dấu chấm than đặt ở cuối câu 4, 5 dùng để kết thúc câu cảm.  - HS đọc  - HS đọc thầm  - HS theo dõi  - HS làm bài  - HS chia sẻ trước lớp  *Thiên đường của phụ nữ*  Thành phố..... là thiên đường của phụ nữ**.** Ở đây, đàn ông có vẻ mảnh mai, còn đẫyđà, mạnh mẽ**.** Trong mỗi gia đình, .... tạ ơn đấng tối cao.Nhưng điều đáng nói... phụ nữ**.** Trong bậc thang xã hội ở Giu- chi- tan, … đàn ông**.** Điều này thể hiện … của xã hội**.**Chẳng hạn, …. , còn đàn ông: 70 pê- xô**.** Nhiều chàng trai ... con gái.  - HS đọc  - HS đọc mẩu chuyện.  - HS tự làm bài trong vở, rồi đổi vở kiểm tra lại  + Câu 1 là: câu hỏi  Câu 2 là: câu kể  Câu 3 là: câu hỏi  Câu 4 là: câu kể  - Nghĩa là Hùng được điểm 0 cả hai bài kiểm tra Tiếng Việt và Toán. |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - Nêu tác dụng của dấu chấm, chấm hỏi, chấm than ?  - GV nhận xét tiết học, biểu dư­­­­­­­­ơng những em học tốt. | | - HS nêu  - HS nghe |
| **4. Hoạt động sáng tạo**:(1 phút) | | |
| - Về nhà tập đặt câu sử dụng 3 loại dấu nêu trên. | | - HS nghe và thực hiện |

**------------------------------------------------------------**

**CHIỀU**

***Toán***

**ÔN TẬP VỀ SỐ THẬP PHÂN (Tiếp theo)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng.**

*Kiến thức***:** Biết viết số thập phân và một số phân số dưới dạng phân số thập phân, tỉ số phần trăm, viết các số đo dưới dạng số thập phân, so sánh các số thập phân.

*Kĩ năng:* HS vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2(cột 2,3), bài 3(cột 3,4), bài 4.

**2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

* **Chăm chỉ:** Hào hứng, tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao
* **Trung thực**: HS tự hoàn thành bài tập của mình, kiểm tra bài của bạn và báo cáo kết quả.

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

\* Năng lực chung:

- Năng lực Tự chủ và tự học:Tự làm được các bài tập ở nhà và ở lớp theo hướng dẫn.

- Năng lực giao tiếp hợp tác. Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện bài đã học và trò chơi

***-*** Năng lực giải quyết vấn đề. Được phép tính phù hợp với tình huống, biết tham gia trò chơi.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực tư duy và lập luận: Biết viết số thập phân và một số phân số dưới dạng phân số thập phân, tỉ số phần trăm, viết các số đo dưới dạng số thập phân, so sánh các số thập phân.

- Năng lực mô hình hóa toán học: viết các số đo dưới dạng số thập phân, so sánh các số thập phân.

- Năng lực giải quyết vấn đề: HS vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2(cột 2,3), bài 3(cột 3,4), bài 4.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK,Tranh minh hoạ trong SGK, bảng phụ…

- HS : SGK

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS chơi trò chơi "Phản xạ nhanh": Một bạn nêu một phân số thập phân, một bạn viết số thập phân tương ứng .  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài - ghi bảng | - HS chơi trò chơi  - HS nghe  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động thực hành:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:*  - Biết viết số thập phân và một số phân số dưới dạng phân số thập phân, tỉ số phần trăm, viết các số đo dưới dạng số thập phân, so sánh các số thập phân.  - HS vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2(cột 2,3), bài 3(cột 3,4), bài 4.  *\* Cách tiến hành:* | | |
| **Bài 1: HĐ cá nhân**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS tự làm bài  - Giáo viên nhận xét , kết luận  **Bài 2(cột 2,3): HĐ cá nhân**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS làm bài  - GV nhận xét chữa bài  **Bài 3(cột 3,4): HĐ cá nhân**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS làm bài  - GV nhận xét chữa bài  **Bài 4: HĐ cá nhân**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS làm bài  - GV nhận xét , kết luận  **Bài tập chờ**  **Bài 5: HĐ cá nhân**  - Cho HS tự làm bài rồi chia sẻ kết quả  - GV kết luận | | - Viết các số đo sau dưới dạng phân số thập phân.  - Học sinh tự làm vào vở sau đó chia sẻ kết quả  a) 0,3 = ; 0,72 =  1,5 = ; 0,347 =  b) = ; = ; = ; =  - Học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - HS làm bài, chia sẻ kết quả  a) 0,5 = 50%  8,75 = 875 %  b) 5% = 0,05  625 % = 6,25  - Viết các số đo sau dưới dạng số thập phân.  - Học sinh làm vở  - 2 HS làm bài bảng lớp, chia sẻ cách làm:  a) giờ = 0,75 giờ.  phút = 0,25 phút.  b) km = 0,3 km ;  kg = 0,4 kg  - Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn  - HS cả lớp làm vở  - 2 HS làm bài bảng lớp, chia sẻ cách làm:  a) 4,203 ; 4,23 ; 4,5 ; 4,505  b) 69,78 ; 69,8 ; 71,2 ; 72,1  - HS tự làm bài rồi báo cáo kết quả  - Cách làm: Viết 0,1 <.....< 0,2 thành 0,10 <....< 0,20. Số vừa lớn hơn 0,10 vừa bé hơn 0,20 có thể là 0,11 ; 0,12 ;...; 0,19....Theo yêu cầu của bài chỉ cần chọn một trong các số trên để điền vào chỗn chấm, ví dụ: 0,1 < 0,15 < 0,2. |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - Viết các số thập phân sau dưới dạng tỉ số phần trăm(theo mẫu):  0,018 = 1,8% 15,8 =.....  0,2 =..... 11,1 =...... | | - HS nêu:  0,018 = 1,8% 15,8 = 1580%  0,2 = 20% 1,1 = 110% |
| **4. Hoạt động sáng tạo**:(1 phút) | | |
| - Về nhà tìm thêm các bài toán về tỉ số phần trăm để làm. | | - HS nghe và thực hiện |

**-----------------------------------------------------**

***Tập đọc***

**CON GÁI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. **Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng**

*-Kiến thức:* Hiểu ý nghĩa: Phê phán quan niệm trọng nam, khinh nữ; khen ngợi cô bé Mơ học giỏi, chăm làm, dũng cảm cứu bạn. ( Trả lời được các câu hỏi trong SGK).

*-Kĩ năng:+* Đọc diễn cảm được toàn bộ bài văn.

*+Ghi lại khổ thơ yêu thích và giải thích lí do vào sổ tay.*

*+ Nghe và nói chia sẻ: Đặt mình vào vai Mơ nêu suy nghĩ về quan niệm một số người coi trọng con trai hơn con gái.*

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

* Chăm chỉ. Hào hứng, tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao

-Trách nhiệm. bảo vệ nét đẹp văn hoá của dân tộc.

1. **Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

\*Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ- tự hoc: Tự đọc bài, tìm hiểu đúng nội dung bài đọc.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tiếp nhận được nội dung bài học và có thái độ giao tiếp phù hợp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự tìm ra giọng đọc diễn cảm bài đọc.

**\*** Năng lực đặc thù:

-Năng lực ngôn ngữ:+ Biết đọc diễn cảm bài văn phù hợp với nội dung miêu tả.

*+Ghi lại khổ thơ yêu thích và giải thích lí do vào sổ tay.*

*+ Nghe và nói chia sẻ: đặt mình vào vai Mơ nêu suy nghĩ về quan niệm một số người coi trọng con trai hơn con gái.*

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ…

- HS : SGK

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5 phút)** | |
| - Cho HS chơi trò chơi "Hộp quà bí mật" đọc lại 1 đoạn trong bài tập đọc "Một vụ đắm tàu" và trả lời câu hỏi trong sách giáo khoa.  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS chơi trò chơi  - HS nghe  - HS ghi vở |
| **2. Hoạt động luyện đọc: (12phút)**  *\* Mục tiêu:* - Rèn đọc đúng từ , đọc đúng câu, đoạn.  - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới.  - Đọc đúng các từ khó trong bài  *\* Cách tiến hành:* | |
| - Gọi HS đọc toàn bài  - HS chia đoạn  - Đọc nối tiếp từng đoạn trong nhóm, sau đó báo cáo  - Cho HS luyện đọc theo cặp  - HS đọc cả bài  - GV đọc diễn cảm toàn bài | - 1 HS khá đọc to, lớp theo dõi  - HS chia đoạn: 5 đoạn (Mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn)  - HS nối tiếp nhau đọc bài lần 1, kết hợp luyện đọc từ khó.  - HS nối tiếp nhau đọc bài lần 2, kết hợp giải nghĩa từ, luyện đọc câu khó.  - Học sinh luyện đọc theo cặp.  - 1 HS đọc cả bài  - HS theo dõi |
| **3. Hoạt động tìm hiểu bài: (10 phút)**  *\* Mục tiêu:* Hiểu ý nghĩa: Phê phán quan niệm trọng nam, khinh nữ; khen ngợi cô bé Mơ học giỏi, chăm làm, dũng cảm cứu bạn. ( Trả lời được các câu hỏi trong SGK).  *\* Cách tiến hành:* | |
| - Cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi rồi chia sẻ trước lớp:  1. Những chi tiết nào trong bài cho ta thấy ở làng quê Mơ vẫn còn tư tưởng xem thường con gái?  2. Những chi tiết nào chứng tỏ Mơ không thua gì các bạn trai?  3.Sau chuyện Mơ cứu em Hoan, những người thân của Mơ thay đổi quan niệm về “Con gái” không?  - Những chi tiết nào chứng tỏ điều đó?  4. Đọc câu chuyện này, em có suy nghĩ gì?  - Giáo viên tóm tắt ý chính. | - Nhóm trưởng điều khiển nhóm hoạt động  + Câu nói của gì Hạnh “Lại một con vịt nữa”. Cả bố và mẹ đều có vẻ buồn buồn.  + Ở lớp Mơ luôn là học sinh giỏi, … Mơ dũng cảm lao xuống ngòi nước để cứu Hoan.  + Những người thân của Mơ đã thay đổi quan niệm về con gái.  + Các chi tiết thể hiện: Bố ôm Mơ chặt đến ngợp thở, cả bố, mẹ đều rớm rớm nước mắt thương Mơ.  + Bạn Mơ là con gái nhưng rất giỏi giang, vừa chăm học, chăm làm, thương yêu, hiếu thảo với mẹ cha, lại dũng cảm xả thân cứu người. Bạn Mơ được cha mẹ, mọi người yêu quý, cảm phục.  - Học sinh đọc lại. |
| **4. Luyện đọc diễn cảm:(8 phút)**  *\* Mục tiêu:* Đọc diễn cảm bài văn  *\* Cách tiến hành:* | |
| - Qua tìm hiểu nội dung, hãy cho biết : Để đọc diễn cảm bài đọc này ta cần đọc với giọng như thế nào?  - GV lưu ý thêm.  - Y/c một tốp HS đọc nối tiếp cả bài.  - GV hướng dẫn cách đọc mẫu diễn cảm đoạn 1, 2.  - Gọi 1 vài HS đọc trước lớp, GV sửa luôn cách đọc cho HS.  - Gọi HS thi đọc diễn cảm trước lớp: GV gọi đại diện mỗi nhóm một em lên thi đọc.  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | - HS nêu cách đọc của từng đoạn.  - 3 HS đọc nối tiếp cả bài.  - HS nhận xét cách đọc cho nhau.  - HS tự phát hiện cách ngắt nghỉ và cách nhấn giọng trong đoạn này.  - 1 vài HS đọc trước lớp,  - HS đọc diễn cảm trong nhóm.  - 3 HS thi đọc diễn cảm trước lớp: HS đưa ra ý kiến nhận xét và bình chọn những bạn đọc tốt nhất. |
| **5. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)** | |
| - Nêu nội dung của bài ?   * *Đặt mình vào vai Mơ nêu suy nghĩ về quan niệm một số người coi trọng con trai hơn con gái.* | - HS nêu: *Phê phán quan niệm lạc hậu " trọng nam khinh nữ ". Khen ngợi cô bé Mơ học giỏi, chăm làm, dũng cảm cứu bạn, làm thay đổi cách hiểu chưa đúng của cha mẹ về việc sinh con gái.*  *-HS trả lời:* |
| **6. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)** | |
| - Về nhà đọc lại câu chuyện này và kể lại cho mọi người cùng nghe. | - HS nghe và thực hiện |

-----------------------------------------------------------------

**Thứ tư ngày 7 tháng 4 năm 2021**

***Toán***

**ÔN TẬP VỀ ĐO ĐỘ DÀI VÀ ĐO KHỐI L­­ƯỢNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

1. **Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng**

*Kiến thức:* Biết:

- Quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài, các đơn vị đo khối lượng.

- Viết các số đo độ dài, số đo khối lượng dưới dạng số thập phân.

*Kĩ năng:* HS vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2(a), bài 3(a, b, c; mỗi câu một dòng).

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

Chăm chỉ. Hs tính chính xác, yêu thích môn học.

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

**\*NLC.**

-Năng tư chủ và tự học. Tự học bài, làm được những việc của mình.

-Năng lực giao tiếp và hợp tác. Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập.

-Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Làm được phép tính phù hợp với tình huống.

**\*NLĐT.**

- Năng lực tư duy và lập luận toán học. Quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài, các đơn vị đo khối lượng.

năng lực mô hình hoá toán học: - Viết các số đo độ dài, số đo khối lượng dưới dạng số thập phân.

NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2(a), bài 3(a, b, c; mỗi câu một dòng).

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ…

- HS : SGK, vở , bảng con

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS chơi trò chơi "Điền đúng, điền nhanh" lên bảng viết các số sau d­­ưới dạng phân số thập phân: 23,23; 10,01; 24,001; 12,3; 24,123  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - Chia lớp thành 2 đội chơi, mối đội 5 bạn. HS dưới lớp cổ vũ cho các bạn chơi.  - HS nghe  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động thực hành:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:* Biết:  - Quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài, các đơn vị đo khối lượng.  - Viết các số đo độ dài, số đo khối lượng dưới dạng số thập phân.  - HS vận dụng kiến thức làm bài 1, bài 2(a), bài 3(a, b, c; mỗi câu một dòng).  *\* Cách tiến hành:* | | |
| **Bài 1: HĐ cá nhân**  - HS đọc yêu cầu  -Yêu cầu HS làm bài tập  - GV nhận xét chữa bài  - Củng cố lại cách đọc đổi các đơn vị đo độ dài và đơn vị đo khối lư­­ợng.  \* GV cho học sinh chốt lại kiến thức  - Trong bảng đơn vị đo độ dài hoặc bảng đơn vị đo khối lượng hai đơn vị liền nhau gấp hoặc kém nhau 10 lần .  **Bài 2a: HĐ cá nhân**  - HS nêu yêu cầu  - Yêu cầu HS tự làm bài  - GV nhận xét chữa bài. Yêu cầu HS nêu mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài và các đơn vị đo khối lư­­ợng.  **Bài 3(a,b,c; mỗi câu một dòng).**  - HS đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV nhận xét chốt lại kiến thức | | - 2 HS đọc  - HS làm bài vào vở,  -1 HS làm bảng lớp, sau đó chia sẻ   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  | Lớn hơn mét | | | Mét | Bé hơn mét | | | | Kí hiệu | km | hm | dam | m | dm | cm | mm | | Quan hệ giữa các đơn vị đo |  |  |  |  |  |  |  |   - Viết theo mẫu  - HS làm bài. 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ cách làm  a. 1m = 10dm = 100cm = 1000mm  1km = 1000m 1kg = 1000g  1 tấn = 1000kg  - Viết số thích hợp vào chỗ chấm (theo mẫu)  - HS làm bài vào vở.  - 3 HS làm bài bảng lớp, chia sẻ cách làm  a. 1827m = 1km 827m = 1,827km  b. 34dm = 3m 4dm = 3,4m  c. 2065g = 2kg 65g = 2,065kg |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - GV cho HS vận dụng làm bài:  Điền số thích hợp vào chỗ chấm  2030m = ....km 150 g .... 0,15kg  750m = .....km 3500g .... 3,5kg | | - HS làm bài  2030m = 2,03km 150 g = 0,15kg  750m = 0,75km 3500g = 3,5kg |
| **4. Hoạt động sáng tạo:(**1 phút) | | |
| - Về nhà ôn lại các kiến thức về đơn vị đo độ dài và đo khối lượng, vận dụng vào thực tế cuộc sống. | | - HS nghe và thực hiện |

**---------------------------------------------------------------**

**SHNGLL: LAO ĐỘNG DỌN VỆ SINH ( TUẦN 36)**

**---------------------------------------------------------------**

**CHIỀU( DẠY BÙ NGÀY GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG 21/4)**

***Toán***

**ÔN TẬP VỀ ĐO ĐỘ DÀI VÀ ĐO KHỐI L­­ƯỢNG *( Tiếp theo)***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

1. **Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng**

*Kiến thức***:** Biết:

- Viết số đo độ dài và số đo khối lượng dưới dạng số thập phân.

- Biết mối quan hệ giữa một số đơn vị đo độ dài và đo khối lượng thông dụng.

*Kĩ năng***:** HS vận dụng kiến thức làm bài 1a, bài 2, bài 3.

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

Chăm chỉ: Hào hứng, tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao

1. **Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

**\*NLC**

- Năng lực tự chủ- tự hoc: Tự đọc bài, tìm hiểu yêu cầu bài để làm.

Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Biết hình thành ý tưởng mới đối với bản thân và dự đoán được kết quả khi thực hiện.

**\*NLĐT**

Năng lực tư duy và lập luận toán học: Viết số đo độ dài và số đo khối lượng dưới dạng số thập phân.

NL giao tiếp toán học.

Vận dụng để giải các bài toán có nội dung thực tế.

NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết mối quan hệ giữa một số đơn vị đo độ dài và đo khối lượng thông dụng.

- Năng lực mô hình hóa toán học: Sử dụng các mô hình bảng thời gian để làm các bài toán

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ…

- HS : SGK

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS chơi trò chơi "Bắn tên": nêu bảng đơn vị khối l­­ượng và mối quan hệ trong bảng đơn vị đo khối lượng.  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS chơi trò chơi  - HS nghe  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động thực hành:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:*  - Viết số đo độ dài và số đo khối lượng dưới dạng số thập phân.  - Biết mối quan hệ giữa một số đơn vị đo độ dài và đo khối lượng thông dụng.  - HS vận dụng kiến thức làm bài 1a, bài 2, bài 3.  *\* Cách tiến hành:* | | |
| **Bài 1a: HĐ cá nhân**  - HS nêu yêu cầu bài tập  - Yêu cầu HS làm bài  - GV nhận xét, kết luận  - Củng cố lại cách viết số đo độ dài dưới dạng số thập phân .  **Bài 2: HĐ cá nhân**  - HS đọc yêu cầu  - HS tự làm bài  - GV nhận xét, kết luận  - Củng cố cách viết số đo khối lượng  d­­ưới dạng số thập phân .  **Bài 3: HĐ cá nhân**  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV chốt lại kết quả đúng  **Bài tập chờ**  **Bài 4: HĐ cá nhân**  - Cho HS tự làm bài rồi chia sẻ kết quả  - GV kết luận | | - Viết các số đo sau dưới dạng số thập phân  - HS tự làm bài, 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ kết quả  a. 4km 382m = 4,382km  2km 79m = 2,079km  700m = 0,7km    - Viết các số đo sau dưới dạng số thập phân  - HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ cách làm  a. 2kg 350g = 2,35 kg  1kg 65g = 1,065kg  b. 8 tấn 760kg = 8,76 tấn  2 tấn 77kg = 2,077 tấn  - Viết số thích hợp vào chỗ chấm  - HS làm bài vào vở, đổi chéo vở để kiểm tra  a) 0,5m = 50cm  b) 0,075km = 75m  c) 0,064kg = 64g  d) 0,08tấn = 80kg  - HS làm bài  - HS chia sẻ kết quả  a) 3576m = 3,576km  b) 53cm = 0,53m  c) 5360kg = 5,36 tấn  d) 657g = 0,657kg |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - Cho HS vận dụng làm bài tập sau:  Điền số thích hợp vào chỗ chấm:  0,15m =....cm 0,00061km =...m  0,023 tấn = ......kg 7,2g =....kg | | - HS nêu:  0,15m = 15cm 0,00061km = 0,61m  0,023 tấn = 23kg 7,2g = 0,0072kg |
| **4. Hoạt động sáng tạo:(**1 phút) | | |
| - Về nhà ôn lại bảng đợn vị đo độ dài và đo khối lượng, áp dụng vào thực tế.  - Chuẩn bị bài: Ôn trước bảng đơn vị đo diện tích. | | - HS nghe và thực hiện |

**----------------------------------------------------------------**

**Thứ năm ngày 8 tháng 4 năm 2021**

Toán

*ÔN TẬP VỀ ĐO DIỆN TÍCH*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

1. **Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng**

*Kiến thức:* Biết: - Quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích, chuyển đổi các số đo diện tích (với các đơn vị đo thông dụng).

- Viết số đo diện tích dưới dạng số thập phân.

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

Chăm chỉ. Hs tính chính xác, yêu thích môn học.

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

**\*NLC.**

-Năng tư chủ và tự học. Tự học bài, làm được những việc của mình.

-Năng lực giao tiếp và hợp tác. Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập.

-Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Làm được phép tính phù hợp với tình huống.

**\*NLĐT.**

- Năng lực tư duy và lập luận toán học. Quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích, chuyển đổi các số đo diện tích (với các đơn vị đo thông dụng).

năng lực mô hình hoá toán học: Viết số đo diện tích dưới dạng số thập phân.

Học sinh nhìn vào mô hình nói, viết công thức, phép tính

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ…

- HS : SGK, bảng con, vở...

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , thảo luận nhóm, quan sát, thực hành, trò chơi…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| *- Cho HS chơi trò chơi "Bắn tên": Kể tên các đơn vị đo thời gian và mối quan hệ giữa chúng.*  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS chơi trò chơi  - HS nghe  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động thực hành:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:*Biết:  - Quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích, chuyển đổi các số đo diện tích (với các đơn vị đo thông dụng).  - Viết số đo diện tích dưới dạng số thập phân.  - HS làm bài 1, bài 2(cột 1), bài 3(cột 1).  *\* Cách tiến hành:* | | |
| *Bài 1: HĐ cá nhân*  *- Gọi HS đọc yêu cầu*  - GV treo bảng phụ.  - Yêu cầu HS làm bài  - GV nhận xét chữa bài.  - Yêu cầu HS đọc lại bảng đơn vị đo diện tích | | - Viết số thích hợp vào chỗ chấm.  - HS làm bài, 1 HS lên điền vào bảng phụ, sau đó chia sẻ trước lớp  - HS đọc xuôi, ngược bảng đơn vị đo diện tích. |
| |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | km2 | hm2 | dam2 | m2 | dm2 | cm2 | mm2 | | 1 km 2  = 100hm2 | 1 hm 2  = 100dam2  = km2 | 1 dam 2  = 100m2  = hm2 | 1m 2  = 100dm2  = dam2 | 1 dm 2  = 100cm2  = m2 | 1 cm 2  = 100mm2  = dm2 | 1 mm 2  = cm2 | | | |
| - Hai đơn vị diện tích liền nhau hơn kém nhau bao nhiêu lần ?  **Bài 2(cột 1): HĐ cá nhân**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS làm bài.  - GV nhận xét chữa bài.  **Bài 3 (cột 1): HĐ cá nhân**  - HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS tự làm  - GV nhận xét chữa bài.  - Yêu cầu HS chi sẻ nêu cách làm cụ thể một số câu  **Bài tập chờ:**  **Bài 3(cột 2,3): HĐ cá nhân**  - Cho HS tự làm bài  - GV nhận xét | | - Hai đơn vị diện tích liền nhau hơn kém nhau 100 lần.  - Điền số thích hợp vào chỗ chấm.  - HS tự làm bài.  - 2 HS làm bài bảng lớp, chia sẻ  a.1m2 = 100dm2 = 10000cm2  1m2 = 1000000mm2  1ha = 10000 m2  1km2 = 100ha = 1000000 m2  b.1m2 = 0,01dam2  1m2 = 0,0001hm2 = 0,0001ha  1m2 = 0,000001km2    - Viết số đo sau dưới dạng số đo có đơn vị là héc-ta  - HS tự làm bài  - 2 HS lên bảng chữa bài, chia sẻ kết quả  a) 65 000 m = 6,5 ha  b) 6 km = 600 ha    - HS làm bài, báo cáo kết quả cho GV  846000m2 = 84,6ha  5000m2 = 0,5ha  9,2km2 = 920ha  0,3km2 = 30ha |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - Hai đơn vị diện tích liền nhau gấp hoặc kém nhau bao nhiêu lần ? | | - HS nêu |
| **4. Hoạt động sáng tạo**:(1 phút) | | |
| - Về nhà tìm hiểu thêm về các đơn vị đo diện tích khác. | | - HS nghe và thực hiện  - VD: sào, mẫu, công đất, a,... |

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

***Tập làm văn***

**TẬP VIẾT ĐOẠN ĐỐI THOẠI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. **Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng.**

*Kiến thức:* Viết tiếp được lời đối thoại để hoàn chỉnh một đoạn kịch theo gợi ý của SGK và hướng dẫn của GV.

*Kĩ năng:* Trình bày lời đối thoại của từng nhân vật phù hợp với diễn biến câu chuyện.

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

Trách nhiệm. Ý thức hợp tác trong công việc.

Chăm chỉ. Hào hứng, tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao

1. **Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

**\*NLC**

- Năng lực tự chủ- tự hoc :Tự học bài, làm được những việc của mình.

- Năng lực giao tiếp hợp tác: Hợp tác tốt với bạn trong làm việc nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hình thành và triển khai ý tưởng mới dựa trên hiểu biết đã có.

**\*NLĐT**

- Năng lực ngôn ngữ. Viết tiếp được lời đối thoại để hoàn chỉnh một đoạn kịch theo gợi ý của SGK và hướng dẫn của GV

Trình bày lời đối thoại của từng nhân vật phù hợp với diễn biến câu chuyện.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: Một số vật dụng, đồ dùng để đóng kịch.

- HS : SGK

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, đóng vai…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS thi đọc lại màn kịch *Xin thái s­­­ư tha cho* đã viết lại.  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS thi đọc  - HS nghe  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động thực hành:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:*  - Viết tiếp được lời đối thoại để hoàn chỉnh một đoạn kịch theo gợi ý của SGK và hướng dẫn của GV.  - Trình bày lời đối thoại của từng nhân vật phù hợp với diễn biến câu chuyện.  *\* Cách tiến hành:* | | |
| **Bài 1: HĐ cặp đôi**  - 1 HS đọc yêu cầu của bài 1.  - 2 HS đọc nối tiếp hai phần trong truyện: *Một vụ đắm tàu.*  - Thảo luận cặp đôi:  + Hãy nêu tên nhân vật có trong đoạn truyện?  + Hãy nêu tóm tắt nội dung chính của phần I ?  + Dáng điệu, vẻ mặt của họ lúc đó ra sao?  **Bài 2: HĐ nhóm**  - Yêu cầu HS đọc ND của bài tập 2.  - Yêu cầu HS đọc từng phần  - GV nhắc nhở HS : SGK đã cho gợi ý sẵn nhân vật, cảnh trí, thời gian, lời đối thoại; đoạn đối thoại giữa các nhân vật. Nhiệm vụ của các em là viết tiếp các lời hội thoại cho màn một hoặc màn hai để hoàn chỉnh màn kịch.  + Khi viết, chú ý thể hiện tính cách của hai nhân vật: Thái Sư­­­ Trần Thủ độ, phu nhân và ng­ười quân hiệu.  - GV chia lớp thành nhóm 2 và y/c thực hiện.  - Tổ chức cho các nhóm thi diễn đạt trước lớp.  - GV và HS cùng nhận xét, đánh giá những nhóm viết lời hội thoại thú vị, hợp lí.  **Bài 3: HĐ nhóm**  - HS đọc yêu cầu  - GV nhắc các nhóm :  + Có thể chọn hình thức đọc phân vai hoặc diễn thử màn kịch, cố gắng đối đáp tự nhiên, không quá phụ thuộc vào màn kịch.  - Trình bày kết quả  - GV nhận xét, đánh giá | | - 1 HS đọc to đề và lớp theo dõi SGK.  - HS đọc lại đoạn truyện.  - HS thảo luận cặp đôi  + Có 2 nhân vật là Giu- li- ét - ta và Ma - ri - ô.  + Ma-ri-ô và Giu-li-ét - ta làm quen với nhau. Giu-li-ét-ta kể cho M- ri- ô nghe về cuộc sống và về chuyến đi của cô. Ma- ri- ô lặng lẽ không nói gì. Bất thình lình một con sóng ập đến làm Ma- ri- ô bị ngã. Giu- li - ét - ta đã chăm sóc Ma- ri - ô.  - Giu - ét - ta lúc đầu vui vẻ, hồn nhiên khi nói chuyện, sau đó hoảng hốt, ân cần, dịu dàng chăm sóc cho Ma- ri - ô. Ma- ri - ô giọng hơi buồn, mắt luôn nhìn xa.  - 3 em đọc nội dung bài 2.  + HS 1: Đọc tên màn kịch, gợi ý nhân vật, cảnh trí.  + HS 2: Đọc gợi ý về lời đối thoại.  + HS 3: Đọc đoạn đối thoại.  - HS thảo luận theo nhóm và viết tiếp lời hội thoại cho hoàn chỉnh, một số nhóm làm bảng phụ để chữa bài.  - Một số nhóm đại diện trình bày tr­­­ước lớp.  - 2 HS đọc đề bài.  - Các nhóm chọn vai để đọc hoặc diễn kịch.  - Đại diện các nhóm trình bày  - Lớp theo dõi bình chọn nhóm đọc hoặc diễn kịch hay |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - GV nhận xét tiết học, biểu dư­­­­­­­­ơng những nhóm viết lời hội thoại hay, diễn kịch tốt.  - Hãy chia sẻ với mọi người cách viết đoạn đối thoại. | | - HS nghe  - HS nghe và thực hiện |
| **4. Hoạt động sáng tạo:(**1 phút) | | |
| - Về nhà viết lại đoạn đối thoại cho hay hơn.  - Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | | - HS nghe và thực hiện |

**---------------------------------------------------------**

**CHIỀU**

***Luyện từ và câu***

**ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU( Dấu chấm, chấm hỏi, chấm than )**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. **Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng**

*Kiến thức:* Nắm được tác dụng của: dấu chấm, chấm hỏi, chấm than

*Kĩ năng:*Tìm được dấu câu thích hợp để điền vào đoạn văn (BT1); chữa được các dấu câu dùng sai và lí giải được tại sao lại chữa như vậy (BT2); ( bỏ bài 3 viết câu hoặc đoạn văn tùy thích có sử dụng dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than.

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

Chăm chỉ: Hào hứng, tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trách nhiệm: Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Viêt.

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

**\*NLC**

- Năng lực tự chủ và tự học: Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tiếp nhận được những văn bản về đời sống, tự nhiên và xã hội có sử dụng ngôn ngữ kết hợp với bạn bè để hoàn thành bài tập

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Dựa trên hiểu biết đã có, biết hình thành ý tưởng mới đối với bản thân và dự đoán được kết quả khi thực hiện.

**\*NLĐT**

Năng lực ngôn ngữ: Nắm được tác dụng của: dấu chấm, chấm hỏi, chấm than. Tìm được dấu câu thích hợp để điền vào đoạn văn (BT1); chữa được các dấu câu dùng sai và lí giải được tại sao lại chữa như vậy (BT2); ( bỏ bài 3 viết câu hoặc đoạn văn tùy thích có sử dụng dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ,bảng nhóm…

- HS : SGK

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS chơi trò chơi "Truyền điện": Nêu tác dụng của *dấu chấm, chấm hỏi, chấm than.*  - GV nhận xét  - Giới thiệu bài - Ghi vở | - HS chơi trò chơi  - HS nghe  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động thực hành:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:* Tìm được dấu câu thích hợp để điền vào đoạn văn (BT1); chữa được các dấu câu dùng sai và lí giải được tại sao lại chữa như vậy (BT2); đặt câu và dùng dấu câu thích hợp (BT3).  *\* Cách tiến hành:* | | |
| **Bài 1: HĐ cá nhân**  - HS đọc yêu cầu của bài  - GV gợi ý HS làm bài: Các em cần đọc chậm rãi từng câu văn, chú ý các câu văn có ô trống ở cuối: nếu đó là câu kể thì điền dấu chấm; câu hỏi thì điền dấu chấm hỏi; câu khiến hoặc câu cảm thì điền dấu chấm cảm.  - HS làm bài vào vở.  - GV chốt lại câu trả lời đúng  - Yêu cầu HS đọc lại mẩu chuyện vui.  **Bài 2: HĐ cá nhân**  - HS đọc yêu cầu của bài.  - H­­ướng dẫn HS đọc lại cả đoạn văn và xác định xem từng câu kể, câu hỏi hay câu cầu khiến. Trên cơ sở đó phát hiện lỗi để sửa.  - HS làm bài vào vở  - GV chốt lại kết quả.  **Bài 3: HĐ cá nhân**  - HS đọc nội dung của bài tập 3.  - Theo nội dung đ­ược nêu trong các ý a, b, c, d em cần đặt kiểu câu với dấu câu nào?  - Tổ chức cho HS tự đặt câu vào vở  - GVnhận xét, kết luận | | -1HS đọc, lớp theo dõi đọc thầm SGK.  - HS theo dõi  - HS làm vào vở, 2 nhóm làm bảng phụ, chia sẻ trước lớp  *Các câu 1, 2, 3, 4, 7, 8, 9, 12 điền dấu !*  *Các câu 2, 7, 11 điền dấu ?*  *Các câu còn lại điền dấu .*  - 2 HS đọc  - HS đọc  - HS theo dõi  - HS đọc bài tự suy nghĩ rồi làm bài.  - *Chà!* Đây là câu cảm nên phải dùng dấu chấm than.  - *Cậu tự giặt lấy cơ mà?* Vì đây là câu hỏi nên phải dùng dấu chấm hỏi.  - *Giỏi thật đấy!*  *- Không!*  *- Tớ không có chị, đành nhờ… anh tớ giặt giúp.*  - Cả lớp theo dõi  - HS suy nghĩ  - HS tự làm bài trong vở, chia sẻ  + Đáp án:  *a. Chị mở cửa sổ giúp em với!*  *b. Bố ơi, mấy giờ thì hai bố con mìnhđi thăm ông bà?*  *c.Cậu đã đạt thành tích thật tuyệt vời!*  *d. Ôi, búp bê đẹp quá!* |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - GV nhận xét tiết học, biểu dư­­­­­­­­ơng những em học tốt.  - Vận dụng cách sử dụng các dấu câu vào viết cho phù hợp. | | - HS nghe  - HS nghe và thực hiện |
| **4. Hoạt động sáng tạo:(**1 phút) | | |
| - Yêu cầu HS ôn bài, ai chư­­a hoàn thành thì tiếp tục làm . | |  |

----------------------------------------------------------------

***Tập làm văn***

**TRẢ BÀI VĂN TẢ CÂY CỐI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. **Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng.**

*Kiến thức:* Nắm vững cấu tạo bài văn tả cây cối.

*Kĩ năng:* **:** Biết rút kinh nghiệm về cách viết bài văn tả cây cối; nhận biết và sửa được lỗi trong bài; viết lại được một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.

1. **Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

Trách nhiệm. Ý thức hợp tác trong công việc.

Chăm chỉ: chăm chỉ làm bài tập.

1. **Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

**\*NLC**

- Năng lực tự chủ- tự hoc :Tự học bài, làm được những việc của mình.

- Năng lực giao tiếp hợp tác: Hợp tác tốt với bạn trong làm việc nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Hình thành và triển khai ý tưởng mới dựa trên hiểu biết đã có.

**\*NLĐT**

- Năng lực ngôn ngữ. Biết rút kinh nghiệm về cách viết bài văn tả cây cối; nhận biết và sửa được lỗi trong bài; viết lại được một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ,Hệ thống 1 số lỗi mà HS thư­­­­ờng mắc.

- HS : SGK

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS chơi trò chơi "Bắn tên" : HS đọc đoạn kịch Giu-li-ét-ta đã viết lại ở giờ trước.  - GV nhận xét đánh giá  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS chơi trò chơi  - HS nghe  - HS nghe | |
| **2. Hoạt động trả bài văn tả cây cối:(28 phút)**  *\* Mục tiêu:* Biết rút kinh nghiệm về cách viết bài văn tả cây cối; nhận biết và sửa được lỗi trong bài; viết lại được một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.  *\* Cách tiến hành:* | | |
| \* Nhận xét chung về kết quả bài viết.  + Những ư­­u điểm chính:  - HS đã xác định đ­­­­ược đúng trọng tâm của đề bài  - Bố cục : (đầy đủ, hợp lí ) như­­ bài của em Hiển  - ý ( đủ, phong phú, mới lạ ) nh­­ư bài của Thu  - Cách diễn đạt ( mạch lạc, trong sáng ) nh­­ư bài của Viện.  \* Những thiếu sót hạn chế:  - Xác định cây tả chưa hợp lí, trình tự miêu tả ch­­ưa rõ ràng còn nhầm lẫn giữa các phần khi miêu tả nh­­ư bài của Tráng.  - Dùng từ đặt câu chư­a chính xác, đặc biệt khi sử dụng nhân hoá, so sánh chưa hợp với hình ảnh mình định tả như bài của em....  c) Hư­­­ớng dẫn HS chữa bài.  - GV trả bài cho từng HS  - Hư­­­ớng dẫn HS chữa những lỗi chung  + GV viết một số lỗi về dùng từ, chính tả, câu để HS  chữa.  d) Tổ chức cho HS học tập 1 số đoạn văn hay của bạn.  - GV đọc cho học sinh nghe một vài đoạn văn, bài văn tiêu biểu  - Y/c HS tham khảo viết lại một đoạn văn cho hay hơn.  - Yêu cầu HS trình bày  - GV nhận xét đánh giá | | - HS theo dõi.  - HS nhận bài  - Một số HS lên bảng chữa, d­ưới lớp chữa vào vở.  - HS theo dõi  - HS tự viết đoạn văn.  - 2 HS đọc bài |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - GV nhận xét tiết học, biểu dư­­­­ơng những em làm bài tốt, chữa bài tốt.  - Về nhà viết lại cho hay hơn | | - HS nghe  - HS nghe và thực hiện |
| **4. Hoạt động sáng tạo**:(1 phút) | | |
| - Chuẩn bị bài văn tả con vật để đạt được kết quả cao hơn ở giờ sau | | - HS nghe và thực hiện |

**--------------------------------------------------------------**

***Lịch sử***

**HOÀN THÀNH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng.**

*Kiến thức***:** - Biết tháng 4-1976, Quốc hội chung cả nước được bầu và họp vào cuối tháng 6 đầu tháng 7-1976:

+ Tháng 4-1976 cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung được tổ chức trong cả nước.

+ Cuối tháng 6, đầu tháng 7-1976 Quốc hội đã họp và quyết định: tên nước, Quốc huy, Quốc kì, Quốc ca,Thủ đô và đổi tên thành phố Sài Gòn - Gia Định là Thành phố Hồ Chí Minh.

*Kĩ năng*. Nêu đượcnội dung của kì họp thứ nhất, quốc hội khoá VI, ý nghĩa của cuộc bầu cử quốc hội thống nhất 1976.

**2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

- Yêu nước: Tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc.

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học tự chủ: Khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm có hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tư duy độc lập: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nêu được cách giải quyết vấn đề theo hướng dẫn.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực nhận thức khoa học Lịch sử: - Biết tháng 4-1976, Quốc hội chung cả nước được bầu và họp vào cuối tháng 6 đầu tháng 7-1976:

- Năng lực tìm hiểu Lịch sử: + Tháng 4-1976 cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung được tổ chức trong cả nước.

+ Cuối tháng 6, đầu tháng 7-1976 Quốc hội đã họp và quyết định: tên nước, Quốc huy, Quốc kì, Quốc ca,Thủ đô và đổi tên thành phố Sài Gòn - Gia Định là Thành phố Hồ Chí Minh.

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: - Hãy tìm hiểu thêm những quyết định quan trọng trong kì họp đầu tiên của Quốc hội khoá VI

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ, ảnh tư liệu…

- HS : SGK, vở...

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS hát  - Giới thiệu bài - Ghi bảng | - HS hát  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28phút)**  *\* Mục tiêu:* Biết tháng 4-1976, Quốc hội chung cả nước được bầu và họp vào cuối tháng 6 đầu tháng 7-1976.  *\* Cách tiến hành:* | | |
| ***Hoạt động 1:*** *Làm việc cả lớp*  - GV yêu cầu HS đọc SGK và tả lại không khí của ngày Tổng tuyển cử Quốc hội khoá VI  + Ngày 25 - 4 - 1976, trên đất nước ta diễn ra sự kiện gì?  + Quang cảnh Hà Nội, Sài Gòn và khắp nơi trên cả nước trong ngày này như thế nào?  + Tinh thần của nhân dân ta trong ngày này ra sao?    + Kết quả của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung trên cả nước ngày 25 - 4 - 1976?  - GV tổ chức cho HS trình bày diễn biến của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung trong cả nước.  + Vì sao nói ngày 25 - 4 - 1976 là ngày vui nhất của nhân dân ta?  ***Hoạt động 2:*** *Nội dung của kì họp thứ nhất, quốc hội khoá VI, ý nghĩa của cuộc bầu cử quốc hội thống nhất 1976*  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm  - Gọi HS trình bày kết quả thảo luận  - Sự kiện bầu cử Quốc hội khoá VI gợi cho ta nhớ tới sự kiện lịch sử nào trước đó?  - Những quyết định của kì họp đầu tiên, Quốc hội khoá VI thể hiện điều gì?  \* GV nhấn mạnh: Việc bầu cử và kì họp Quốc hội đầu tiên có ý nghĩa lịch sử trọng đại . Từ đây nước ta có bộ máy nhà nước chung thống nhất tạo điều kiện cho cả nước ta cùng đi lên CNXH. | | - HS đọc SGK  - Ngày 25 - 4 - 1976, Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung được tổ chức trong cả nước.  - Hà Nội, Sài Gòn và khắp nơi trên cả nước tràn ngập cờ, hoa, biểu ngữ.  - Nhân dân cả nước phấn khởi thực hiện quyền công dân của mình. Các cụ già tuổi cao, sức yếu vẫn đến tận trụ sở bầu cử cùng con cháu. Các cụ muốn tự tay bỏ lá phiếu của mình. Lớp thanh niên 18 tuổi thể hiện niềm vui sướng vì lần đầu tiên được vinh dự cầm lá phiếu bầu Quốc hội thống nhất.  - Chiều 25 - 4 - 1976, cuộc bầu cử kết thúc tốt đẹp, cả nước cos 98,8% tổng số cử tri đi bầu cử.  - Vì ngày này là ngày dân tộc ta hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước sau bao nhiêu năm dài chiến tranh hi sinh gian khổ.  - HS làm việc theo nhóm, cùng đọc SGK và rút ra kết luận: Kì họp đầu tiên Quốc hội khoá VI đã quyết định:  + Tên nước ta là: Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam  + Quốc kỳ : Cờ nền đỏ có ngôi sao vàng ở giữa  + Quốc ca : Bài hát: *Tiến quân ca*  + Quyết định Quốc huy  + Thủ đô: Hà Nội  + Đổi tên thành phố Sài Gòn- Gia Định: Thành phố Hồ Chí Minh  - Gợi cho ta nhớ đến ngày Cách mạng tháng Tám thành công, Bác Hồ đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Sau đó, ngày 6 - 1 - 1946 toàn dân ta đi bầu Quốc hội khoá I, lập ra Nhà nước của chính mình.  - Thể hiện sự thống nhất đất nước cả về mặt lãnh thổ và Nhà nước. |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - Quốc hội đầu tiên của Quốc hội thống nhất có ý nghĩa lịch sử như thế nào? | | - HS nêu: Từ đây nước ta có bộ máy Nhà nước chung thống nhất, tạo điều kiện để cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội. |
| **4. Hoạt động sáng tạo:(**1 phút) | | |
| - Hãy tìm hiểu thêm những quyết định quan trọng trong kì họp đầu tiên của Quốc hội khoá VI ? | | - HS nghe và thực hiện |

----------------------------------------------------------------------------

**Thứ sáu ngày 9 tháng 4 năm 2021**

***Địa lí***

**CHÂU ĐẠI D­­­ƯƠNG VÀ CHÂU NAM CỰC**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng**

*Kiến thức:* - Xác định được vị trí địa lí, giới hạn và một số đặc điểm nổi bật của Châu Đại Dương, châu Nam Cực:

+ Châu Đại Dương nằm ở bán cầu Nam gồm lục địa Ô -xtrây - li - a và các đảo, quần đảo ở trung tâm và tây nam Thái Bình Dương.

+ Châu Nam Cực nằm ở vùng địa cực.

+ Đặc điểm của Ô -xtrây - li - a: khí hậu khô hạn, thực vật, động vật độc đáo.

+ Châu Nam Cực là châu lạnh nhất thế giới.

*Kĩ năng:* - Sử dụng quả Địa cầu để nhận biết vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ châu Đại Dương, châu Nam Cực.

- Nêu được một số đặc điểm về dân cư, hoạt động sản xuất của châu Đại Dương.

+ Châu lục có số dân ít nhất trong các châu lục.

+ Nổi tiếng thế giới về xuất khẩu lông cừu, len, thịt bò và sữa; phát triển công nghiệp năng lượng, khai khoáng, luyện kim,…

- HS (M3,4): Nêu được sự khác biệt của tự nhiên giữa phần lục địa Ô -xtrây-li -a với các đảo, quần đảo: lục địa có khí hậu khô hạn, phần lớn diện tích là hoang mạc và xa van; phần lớn các đảo có khí hậu nóng ẩm, có rừng rậm hoặc rừng dừa bao phủ.

**2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất.**

Yêu nước. Giáo dục ý thức đoàn kết với nước bạn

**3. Yêu cầu cần đạt về năng lực.**

**\*NLC:**

- Năng lực tư chủ và tự học. Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác. Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập.

Năng lực giải quyết vấn đề và sán g tạo. Tìm hiểu những thông tin về châu Nam Cực và chia sẻ với mọi người.

**\*NLĐT:**

**-** Năng lực nhận thức về lịch sử địa lí: Xác định được vị trí, phạm vi của lãnh thổ châu Đại Dương, châu Nam Cực.

- Năng lực tìm tòi khám phá lịch sử địa lí: Nêu được ở mức độ đơn giản vai trò của lãnh thổ châu Đại Dương, châu Nam Cực.

- Năng lực vận dụng kiến thức lịch sử địa lí vào thực tiễn: Em hãy sưu tầm các bài viết, tranh ảnh về thiên nhiên và con người ở châu Đại Dương.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: + Bản đồ TN châu Đại Dư­­ơng và châu Nam Cực.

+ Quả địa cầu, tranh ảnh về thiên nhiên, dân c­­ư của châu Đại D­­ương và châu Nam Cực.

- HS : SGK, vở

**2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm,…

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐÔNG DẠY - HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động:(5phút)** | | |
| - Cho HS chơi trò chơi "Bắn tên" nội dung là các câu hỏi:  + Nêu đặc điểm tự nhiên của châu Mĩ ?  + Nêu đặc điểm cư dân cư­ châu Mĩ ?  + Nêu đặc điểm hoạt động sản xuất của người dân châu Mĩ ?  - GV nhận xét  - Giưới thiệu bài - Ghi bảng | - HS chơi trò chơi  - HS nghe  - HS ghi vở | |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28phút)**  *\* Mục tiêu:*  - Xác định được vị trí địa lí, giới hạn và một số đặc điểm nổi bật của Châu Đại Dương, châu Nam Cực.  - Nêu được một số đặc điểm về dân cư, hoạt động sản xuất của châu Đại Dương.  *\* Cách tiến hành:* | | |
| **1. Châu Đại Dư­­­ơng**  *Vị trí địa lí, giới hạn.(HĐ cá nhân)*  - Dựa vào l­­ược đồ, kênh chữ trong SGK: Châu Đại Dư­­ơng gồm những phần đất nào?  - Trả lời các câu hỏi trong mục a trong SGK.  - Cho HS chỉ bản đồ vị trí, giới hạn của châu Đại Dư­­­ơng?  *Đặc điểm tự nhiên(HĐ cá nhân)*  - HS dựa vào tranh ảnh, SGK để hoàn thành bảng sau   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Khí hậu | Thực, động vật | | Lục địa  Ô-xtrây -li-a |  |  | | Các đảo và  quần đảo |  |  |   *Dân cư­­ và hoạt động kinh tế:(HĐ cá nhân)*  - Nhận xét dân số của châu Đại Dương? Chủng tộc như­­­ thế nào?  - Trình bày đặc điểm kinh tế của Ô-xtrây-li-a?  **2. Châu Nam Cực: HĐ cả lớp**  - Chỉ vị trí châu Nam Cực trên bản đồ, quả địa cầu? Nhận xét vị trí có gì đặc biệt ?  - Đặc điểm khí hậu, động vật tiêu biểu của châu Nam Cực?  - GV nhận xét, chốt kiến thức | | - Châu Đại D­­­ương gồm lục địa Ô- xtrây- li- a, các đảo và quần đảo ở vùng trung tâm và tây nam Thái Bình Dương.  - HS trả lời.  - HS làm bài  - Đại diện HS trình bày, kết hợp chỉ tranh ảnh.  - Nhận xét, bổ sung.  - Dân số của châu Đại Dư­­­ơng 33 triệu ng­ười, (rất ít.) Đa số là ng­­­ười di cư­­­ da trắng và ng­­­ười bản địa da màu sẫm, mắt đen, tóc xoăn.  - Nền kinh tế phát triển, nổi tiếng thế giới về xuất khẩu lông cừu, len, thịt bò và sữa…  - HS chỉ, nêu.  - HS nêu đặc điểm chính về nhiệt độ, ĐV chủ yếu của châu Nam Cực. |
| **3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)** | | |
| - HS nêu lại nội dung của bài.  - Em hãy sưu tầm các bài viết, tranh ảnh về thiên nhiên và con người ở châu Đại Dương. | | - HS nêu  - HS nghe và thực hiện |
| **4. Hoạt động sáng tạo:(**1 phút) | | |
| - Tìm hiểu những thông tin về châu Nam Cực và chia sẻ với mọi người. | | - HS nghe và thực hiện |

***\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\****

***Sinh hoạt***

**NHẬN XÉT CÁC HOẠT ĐỘNG TUẦN 29**

**I. Mục tiêu:** *Giúp HS:*

- Nêu đ­­ược ưu - khuyết điểm trong tuần.

- Phát huy ­­ưu điểm, khắc phục khuyết điểm.

- Biết đ­­ược phư­ơng h­­ướng tuần tới.

- HS đoàn đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và trong cuộc sống;

- HS trả lời được các câu hỏi về kiến thức đã học trong tuần vừa qua.

**II. Chuẩn bị:**

- GV: Băng nhạc về các bài hát chủ đề Nam và nữ. nội dung câu hỏi văn nghệ.

- HS : Các tổ chuẩn bị bảng đánh giá tuần 29,

**III. Nội dung các hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1.Hoạt động khởi động  Lớp trưởng điều hành  3. Tiến hành các hoạt động (LT điều hành)  a. Sơ kết hoạt động tuần 29.  + giáo viên sơ kết lại các hoạt động chung của lớp.  - Xếp loại thi đua  - GV nhận xét, tuyên dương.  b. Xây dựng kế hoạch hoạt động tuần 30  - GV nhận xét- bổ sung  **+ Nề nếp**: Đi học chuyên cần, đúng giờ, trong lớp giữ trật tự nghe giảng, trang phục gọn gàng.  **+ Học tập**: tổ chức hoạt động nhóm, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, rèn luyện đọc sách nhiều.  **+ Hoạt động đội**: tham gia đầy đủ các kể hoạch của Liên đội trường đề ra.  c. TRÒ CHƠI VĂN NGHỆ  - GV bổ sung, nhận xét, tặng quà cho HS  4. Tổng kết hoạt động.  - Cho cả lớp hát bài: Mẹ của em ở trường. | Trước khi vào tiết sinh hoạt lớp, mình mời cả lớp nghe bài hát “ Cả nhà thương nhau”.  Mình cảm ơn cả lớp.  Trong bài hát vừa rồi nói đến những ai (BA MẸ, CON).  Mình cảm ơn các bạn  Ngày hôm nay chúng mình cùng sinh hoạt lớp theo chủ điểm nam, nữ  Nội dung tiết sinh hoạt hôm nay gồm có 3 phần:  Phần 1: sơ kết thi đua tuần 29  Phần 2: kế hoạch hoạt động tuần 30  Phần 3: thi rung chuông vàng  - Lớp trưởng điều khiển sơ kết hoạt động tuần 29  + Các tổ lần lượt báo cáo kết quả hoạt động trong tổ  +Lớp phó phụ trách học tập, văn thể báo cáo, bổ sung.  - Xếp loại thi đua: Bình chọn cá nhân, tập thể xuất sắc, phát thưởng  -Các tổ tự xây dựng kế hoạch.  + Đi học đúng giờ, làm bài tập đầy đủ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, vệ sinh cá nhân sạch sẽ và thực hiện đúng nội quy của trường lớp đề ra. Tham gia ngày hội đọc sách nghiêm túc.  - Tổ chức góp ý xây dựng biện pháp để hoàn thành kế hoạch tuần 30 và khắc phục tồn tại của tuần 29  - HS nhắc lại kế hoạch tuần 30  - LT điều hành chương trình.  Kính thưa các thầy cô giáo cùng các bạn thân mến. Để chào mừng chủ đề nam, nữ sau đây mình cùng các bạn tham gia cuộc thi văn nghệ  Thể lệ cuộc thi:  Thể lệ cuộc thi: các bạn thi nhau hát các bài hát về chủ đề gia đình  Xin mời cả lớp cho một tràng pháo tay.  Sau đây mình mời cả lớp cung hát bài hát:  Mẹ của em ở trường. |